

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~15802~~ /BTC-CST
V/v thuế GTGT máy móc,
thiết bị chuyên dùng phục vụ
khai thác, bảo quản sản
phẩm cho tàu đánh bắt xa bờ.

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2015

Kính gửi:

- Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Cục Hải quan các địa phương.

Bộ Tài chính nhận được văn bản số 15042015/CV/VN-haiquan ngày 15/4/2015 của Công ty TNHH Máy xây dựng và Thương mại Việt Nhật, văn bản số 3168/CT-THNVDT ngày 18/6/2015 của Cục thuế tỉnh Khánh Hòa, văn bản số 1744/HQHCM-TXNK ngày 30/6/2015 của Cục hải quan Tp. Hồ Chí Minh, văn bản số 1950/HQBRVT-TXNK ngày 9/7/2015 của Cục hải quan tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu, văn bản số 2808/ĐH ngày 28/8/2015 của Công ty TNHH Ô tô Đông Hải, văn bản số 162/CRS-TCKT ngày 02/10/2015 của Công ty TNHH MTV Đóng tàu Cam Ranh đề nghị hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) đối với máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ khai thác, bảo quản sản phẩm cho tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản. Về vấn đề này, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

Căn cứ khoản 2 Điều 1 Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ thì từ ngày 01/01/2015: *“Tàu đánh bắt xa bờ là tàu có công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản; máy móc, thiết bị chuyên dùng phục vụ khai thác, bảo quản sản phẩm cho tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản”* thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Căn cứ khoản 4 Điều 132 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu quy định về trường hợp người nộp thuế nộp nhầm, nộp thừa;

Căn cứ Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 và Nghị định số 04/2014/NĐ-CP ngày 17/01/2014 của Chính phủ quy định về hóa đơn bán hàng hóa, dịch vụ quy định về xử lý hóa đơn đã lập;

Căn cứ ý kiến tham gia của các Bộ: Khoa học và Công nghệ (công văn số 2474/BKH-CN-ĐT-G ngày 10/7/2015), Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (công văn số 5618/BNN-TCTS ngày 15/7/2015), Kế hoạch và Đầu tư (công văn số 5178/BKHĐT-KTCN ngày 28/7/2015); thì từ ngày 01/01/2015:

1. Trường hợp doanh nghiệp ký hợp đồng cung cấp động cơ máy thủy động bộ (bao gồm động cơ chính, hộp số động bộ và phụ tùng kèm theo) có công suất từ 90CV trở lên theo hợp đồng bán trực tiếp cho ngư dân hoặc hợp đồng bán cho cơ sở đóng tàu để nâng cấp hoặc đóng mới tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản thì động cơ máy thủy động bộ này là máy chuyên dùng, thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Để được áp dụng đối tượng không chịu thuế GTGT tại khâu nhập khẩu, khi làm thủ tục hải quan, doanh nghiệp nộp, xuất trình cho cơ quan hải quan các tài liệu sau:

+ Hợp đồng bán trực tiếp cho ngư dân để nâng cấp hoặc đóng mới tàu cá hoặc Hợp đồng bán cho cơ sở đóng tàu để nâng cấp hoặc đóng mới tàu cá: nộp 01 bản sao, xuất trình bản chính trong lần nhập khẩu đầu tiên tại Chi cục Hải quan nơi làm thủ tục nhập khẩu để đối chiếu.

+ Bản cam kết của ngư dân hoặc cơ sở đóng tàu sử dụng trực tiếp động cơ máy thủy động bộ có công suất từ 90CV trở lên để đóng mới, nâng cấp tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản: nộp 01 bản chính.

+ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của cơ sở đóng tàu: 01 bản sao.

2. Trường hợp doanh nghiệp đã nộp thuế GTGT tại khâu nhập khẩu đối với động cơ máy thủy động bộ có công suất từ 90CV trở lên cung cấp theo hợp đồng bán trực tiếp cho ngư dân hoặc hợp đồng bán cho cơ sở đóng tàu để nâng cấp hoặc đóng mới tàu cá có tổng công suất máy chính từ 90CV trở lên làm nghề khai thác hải sản hoặc dịch vụ hậu cần phục vụ khai thác hải sản thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT nêu trên thì để được xử lý số tiền thuế GTGT đã nộp nhầm, nộp thừa tại khâu nhập khẩu, doanh nghiệp cung cấp cho cơ quan hải quan các hồ sơ, giấy tờ nêu tại điểm 1 công văn này và việc xử lý tiền thuế GTGT nộp nhầm, nộp thừa thực hiện theo quy định khoản 4 Điều 132 Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25/3/2015 của Bộ Tài chính. Trường hợp khi bán động cơ này, doanh nghiệp đã lập hóa đơn GTGT với mức thuế suất 10% thì doanh nghiệp và người mua xử lý đối với hóa đơn đã lập theo quy định tại Điều 20 Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/03/2015 của Bộ Tài chính.

Bộ Tài chính trả lời cơ quan thuế, cơ quan hải quan và doanh nghiệp đề
biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Bộ NN&PTNT; Bộ KH&CN; Bộ KH&ĐT;
- Công ty TNHH Máy xây dựng và Thương mại Việt Nhật;
- Công ty TNHH Ô tô Đông Hải;
- Công ty TNHH Đầu tư Thương mại Tân Trung Thịnh;
- Công ty TNHH MTV Đóng tàu Cam Ranh;
- TCT; Vụ PC; TCHQ;
- Lưu: VT, Vụ CST(CST2). (1126)

KT. BỘ TRƯỞNG
TRƯỞNG



Vũ Thị Mai